

Số: 24/2018/QĐST-HNGĐ

*Tân Phú Đông, ngày 22 tháng 02 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 15/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tấn N. sinh năm 1977

Địa chỉ: Ấp Tân X., xã Tân Ph, huyện A, tỉnh B

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị P., sinh năm 1978

Địa chỉ: Ấp Kinh N., xã Phú Th, huyện A, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tấn N và chị Nguyễn Thị P.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

+ Anh N tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 48729 ngày 26/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện A nên hoàn lại cho anh N số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

+ Chị P không phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H. A;
- UBND xã Phú Th;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị M**